

TỜ TRÌNH TÍN DỤNG KHDN

A. THÔNG TIN CHUNG

Mục đích Tờ trình tín dụng:

- ☒ Cấp tín dụng mới
- ☐ Tái cấp tín dụng
- ☐ Cấp tăng hạn mức

Theo các hình thức:

<input checked="" type="checkbox"/> Cấp hạn mức (HM) vay vốn	
<input type="checkbox"/> Cho vay theo món ngắn hạn	
<input type="checkbox"/> Cho vay theo món trung dài hạn	

B. THÔNG TIN KHÁCH HÀNG

Thông tin chung về Khách hàng (KH):

Công ty Cổ phần VIMC Logistics (mã chứng khoán: VLG) là doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực logistics và vận tải đa phương thức tại Việt Nam. Công ty có mã số thuế 0102345275, trụ sở chính tại tầng 4, tòa nhà Ocean Park, số 1 Đào Duy Anh, phường Phương Mai, quận Đống Đa, TP.Hà Nội.

Thông tin liên hệ của công ty bao gồm số điện thoại 04-35772047/48 và email info@vimclogistics.vn. Người đại diện pháp luật hiện tại là bà Đinh Thị Việt Hà, đồng thời giữ chức vụ Tổng Giám đốc và thành viên Hội đồng quản trị.

Lĩnh vực kinh doanh chính của công ty tập trung vào kinh doanh xuất nhập khẩu hàng hóa, môi giới thương mại, đại lý mua bán, ký gửi hàng hóa cùng với các dịch vụ vận tải đa phương thức bao gồm vận tải hàng hóa, container, hàng hóa siêu trường, siêu trọng bằng đường bộ, đường sắt và đường biển.

Tóm tắt thông tin tài chính:

Dựa trên bảng chỉ số tài chính tổng hợp này, tôi có thể đưa ra một số nhận định và phân tích như sau:

- Tăng trưởng doanh thu và tài sản:
 - Tổng doanh thu tăng đều qua các quý, từ 420 tỷ đồng ở Q2/2024 lên 601 tỷ đồng ở Q1/2025, cho thấy công ty đang mở rộng hoạt động kinh doanh.
 - Tổng tài sản cũng tăng từ 212 nghìn tỷ đồng lên 236 nghìn tỷ đồng, phản ánh sự phát triển về quy mô của công ty.
- Biến động lợi nhuận:

- Lợi nhuận sau thuế biến động mạnh qua các quý. Đặc biệt, Q4/2024 ghi nhận khoản lỗ lớn (-38 tỷ đồng), trong khi các quý khác đều có lãi.
- Biên lợi nhuận giảm mạnh từ 33.05% ở Q3/2024 xuống -6.12% ở Q4/2024, sau đó phục hồi nhẹ lên 1.86% ở Q1/2025.

3. Cơ cấu vốn và nợ:

- Tỷ lệ nợ tăng dần qua các quý, từ 21.16% lên 24.44%, cho thấy công ty đang tăng cường sử dụng đòn bẩy tài chính.
- Vốn chủ sở hữu tăng nhẹ, từ 167 nghìn tỷ đồng lên 178 nghìn tỷ đồng.

4. Hiệu quả sử dụng tài sản và vốn:

- ROE và ROA biến động mạnh, đặc biệt là sự sụt giảm ở Q4/2024 do khoản lỗ lớn.
- Hiệu suất sử dụng tài sản tăng từ 19.84% lên 25.45%, cho thấy công ty đang cải thiện hiệu quả sử dụng tài sản.

5. Thanh khoản:

- Hệ số thanh toán hiện hành giảm từ 324.45 xuống 298.68, nhưng vẫn ở mức rất cao, cho thấy khả năng thanh toán ngắn hạn của công ty rất tốt.

Kết luận:

Công ty đang trong giai đoạn tăng trưởng về quy mô và doanh thu, nhưng đang gặp thách thức về biên lợi nhuận, đặc biệt là sự sụt giảm mạnh ở Q4/2024. Cần theo dõi chặt chẽ việc quản lý chi phí và cải thiện hiệu quả hoạt động trong các quý tiếp theo để đảm bảo sự phát triển bền vững.

Bảng Chỉ số Tài chính (Tổng hợp)

	Q2/2024	Q3/2024	Q4/2024	Q1/2025
Tổng tài sản cuối quý	212146243168.0	227375689868.0	229773312284.0	236156479630.0
Lợi nhuận sau thuế	10588556972.0	13875548792.0	-3809126900.0	1116027647.0
Lợi nhuận gộp	2283265819.0	1791245409.0	2114408986.0	2304572679.0
Tổng doanh thu	42083671325.0	41977528911.0	62287700880.0	60107916752.0
Tổng tài sản	212146243168.0	227375689868.0	229773312284.0	236156479630.0
Tổng nợ	44883639493.0	46237537401.0	52444286717.0	57711426416.0
Giá vốn hàng bán	39800405506.0	40186283502.0	60173291894.0	57803344073.0
Lợi nhuận tài chính	189638689.0	834803115.0	617879595.0	622690374.0
Lợi nhuận trước thuế	13259726458.0	17204922944.0	-513742519.0	1402037633.0
Tổng tài sản lưu động ngắn hạn	145623535885.0	162255806260.0	164800586261.0	172374527886.0
Nợ ngắn hạn	44883639493.0	46237537401.0	52444286717.0	57711426416.0
Vốn chủ sở hữu	167262603675.0	181138152467.0	177329025567.0	178445053214.0
Biên lợi nhuận	25.16	33.05	-6.12	1.86
Tỷ suất sinh lời vốn chủ (ROE)	6.33	7.66	-2.15	0.63
Hiệu suất sử dụng tài sản	19.84	18.46	27.11	25.45
Tỷ lệ vốn chủ sở hữu	78.84	79.66	77.18	75.56
Tỷ lệ nợ	21.16	20.34	22.82	24.44
Hệ số thanh toán hiện hành	324.45	350.92	314.24	298.68
Biên LN gộp	5.43	4.27	3.39	3.83
Tỷ suất sinh lời tài sản (ROA)	4.99	6.1	-1.66	0.47
ROCE - Hiệu quả sử dụng vốn	7.93	9.5	-0.29	0.79
Tỷ suất sinh lời doanh thu (ROS)	25.16	33.05	-6.12	1.86

Tín dụng đã cấp cho khách hàng:

Thông tin tín dụng đã cấp và lịch sử quan hệ tín dụng tại Ngân hàng						
	Số tiền cấp	Dư nợ	Còn được giải ngân	Đồng tiền	Thời hạn	TSBD
HM vay vốn	20,076,248,727,387			VNĐ	18/04/2023-18/04/2024	Loại TSBD: Giá trị TSBD: Tỷ lệ Cấp TD/TSBD
HML/C						
HM bảo lãnh						
Vay món ngắn hạn						
Vay món TDH						
...						
Tổng HMTD	20,076,248,727,387			VNĐ	18/04/2023-18/04/2024	
Thông tin lịch sử quan hệ tài khoản tại Ngân hàng						
Quan hệ tín dụng từ		.../...		Quan hệ tài khoản từ		.../...
Đánh giá tính tuân thủ các điều kiện:						

C. ĐÁNH GIÁ THÔNG TIN KHÁCH HÀNG

1. Đánh giá thông tin pháp lý và bộ máy tổ chức của doanh nghiệp (BCTN):

Công ty Cổ phần VIMC Logistics có lịch sử phát triển gắn liền với ngành hàng hải Việt Nam. Công ty được thành lập vào năm 2007 với tên gọi ban đầu là Công ty Cổ phần Vinalines Logistics Việt Nam, do các cổ đông chiến lược sáng lập bao gồm Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam, Cảng Hải Phòng, Cảng Sài Gòn, Vosa Việt Nam, Công ty Cổ phần Đại lý vận tải SAFI, Công ty Cổ phần Vận tải biển và Hợp tác Lao động quốc tế, cùng Công ty Cổ phần Container Phía Nam.

Trong quá trình phát triển, Tổng công ty Hàng Hải Việt Nam đã trở thành cổ đông nắm cổ phần chi phối của công ty. Đánh dấu một bước chuyển mình quan trọng, công ty đã chính thức đổi tên thành Công ty Cổ phần VIMC Logistics theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp được cấp ngày 24/05/2021.

Với gần hai thập kỷ hoạt động, VIMC Logistics đã khẳng định vị thế là đơn vị tiên phong trong lĩnh vực vận tải đa phương thức và dịch vụ logistics tại Việt Nam, không ngừng nỗ lực mang đến cho khách hàng chất lượng dịch vụ hiệu quả và những giải pháp hướng tới phát triển bền vững.

2. Cấu trúc Công Ty:

Cơ cấu tổ chức của VIMC Logistics được xây dựng theo mô hình công ty cổ phần với Hội đồng quản trị và Ban điều hành. Hội đồng quản trị gồm 5 thành viên do ông Mai Lê Lợi (sinh năm 1973, quê quán Hồng Gai, Quảng Ninh) làm Chủ tịch. Ông Mai Lê Lợi sở hữu 10 năm kinh nghiệm chuyên sâu trong ngành Logistics và đã đạt được nhiều giải thưởng danh giá trong và ngoài nước, thể hiện năng lực lãnh đạo xuất sắc và tầm nhìn chiến lược trong phát triển doanh nghiệp.

Đặc biệt, ông Mai Lê Lợi còn được biết đến với nhiều hoạt động cống hiến cho xã hội, tích cực tham gia các chương trình từ thiện, hỗ trợ cộng đồng và phát triển bền vững. Những đóng góp

tích cực này không chỉ thể hiện tinh thần trách nhiệm xã hội mà còn góp phần nâng cao uy tín và hình ảnh của công ty trong mắt các bên liên quan.

Các thành viên khác trong Hội đồng quản trị bao gồm bà Dương Thu Hiền (Tỉnh ủy viên, Phó Chủ tịch Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam), ông Phan Nhân Hải (nhạc sĩ với nhiều ca khúc nổi tiếng), ông Nguyễn Quốc Cường (doanh nhân từng có biệt danh "Cường đô la") và bà Đinh Thị Việt Hà (sinh năm 1979).

Ban điều hành do bà Đinh Thị Việt Hà làm Tổng Giám đốc, đồng thời kiêm nhiệm thành viên Hội đồng quản trị. Ông Phạm Bá Ngân (sinh năm 1976) giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc. Bà Vũ Thị Thanh Nhân được giao phụ trách công tác quản trị và là người được ủy quyền công bố thông tin.

Bộ phận tài chính kế toán do bà Trần Thị Loan phụ trách với vai trò Trưởng phòng Tài chính-Kế toán kiêm Kế toán trưởng. Ban Kiểm soát gồm bà Vũ Lan Phương (sinh năm 1980), bà Nguyễn Thị Hằng (sinh năm 1944, từng giữ chức Bộ trưởng Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội) và bà Nguyễn Thị Hà Trang.

3. Đánh giá sản phẩm, dịch vụ và năng lực sản xuất, phân phối sản phẩm

VIMC Logistics cung cấp danh mục dịch vụ logistics toàn diện, tập trung vào ba lĩnh vực chính: vận tải đa phương thức, dịch vụ tạm nhập tái xuất và kho ngoại quan. Dịch vụ vận tải đa phương thức của công ty bao gồm vận chuyển bằng đường bộ, đường sắt, đường biển và đường hàng không, đáp ứng đa dạng nhu cầu của khách hàng.

Công ty có khả năng xử lý các loại hàng hóa đặc biệt như container, hàng hóa siêu trường và siêu trọng, thể hiện năng lực chuyên môn cao và trang thiết bị chuyên dụng. Dịch vụ kinh doanh xuất nhập khẩu, môi giới thương mại, đại lý mua bán và ký gửi hàng hóa giúp công ty tạo ra chuỗi giá trị hoàn chỉnh cho khách hàng.

Với gần hai thập kỷ kinh nghiệm và mạng lưới đối tác rộng khắp, VIMC Logistics đã xây dựng được uy tín trong ngành. Tuy nhiên, trong bối cảnh cạnh tranh ngày càng khốc liệt, công ty cần tiếp tục đầu tư vào công nghệ, nâng cao chất lượng dịch vụ và mở rộng mạng lưới để duy trì lợi thế cạnh tranh.

4. Đánh giá thị trường (BCTN)

Thị trường logistics và vận tải Việt Nam đang trải qua giai đoạn phát triển mạnh mẽ, được thúc đẩy bởi sự tăng trưởng của thương mại quốc tế và nhu cầu vận chuyển hàng hóa ngày càng cao. Việt Nam với vị trí địa lý thuận lợi, là cửa ngõ kết nối các nước trong khu vực và thế giới, tạo ra nhiều cơ hội phát triển cho ngành logistics.

Tuy nhiên, thị trường cũng đối mặt với nhiều thách thức như cạnh tranh gay gắt từ các doanh nghiệp trong nước và nước ngoài, yêu cầu ngày càng cao về chất lượng dịch vụ và công nghệ. Các doanh nghiệp logistics cần không ngừng đầu tư vào hạ tầng, công nghệ và nâng cao năng lực

cạnh tranh để duy trì và mở rộng thị phần.

Việc hội nhập kinh tế quốc tế và các hiệp định thương mại tự do đã mở ra nhiều cơ hội mới nhưng cũng đặt ra yêu cầu cao hơn về tiêu chuẩn dịch vụ và tuân thủ các quy định quốc tế. Đây là bối cảnh mà VIMC Logistics cần thích ứng và phát triển để duy trì vị thế cạnh tranh.

5. Đánh giá tình hình tài chính

5.1 Thông tin chung về báo cáo tài chính (BCTC):

Theo thông tin từ báo cáo tài chính, VIMC Logistics hiện chưa thực hiện kiểm toán độc lập cho báo cáo tài chính của mình. Trường thông tin "KiemToan" được ghi nhận là "False", đồng thời không có thông tin về đơn vị kiểm toán và ý kiến của đơn vị kiểm toán.

Báo cáo tài chính của công ty bao gồm đầy đủ các thành phần cơ bản: Bảng Cân đối Kế toán, Báo cáo Kết quả Kinh doanh, Báo cáo Lưu chuyển Tiền tệ và Bản Thuyết minh Báo cáo Tài chính. Tuy nhiên, việc không có kiểm toán độc lập có thể ảnh hưởng đến độ tin cậy và minh bạch của thông tin tài chính.

Đây là một điểm cần lưu ý trong đánh giá rủi ro tín dụng, vì kiểm toán độc lập giúp đảm bảo tính chính xác, đầy đủ và tuân thủ các chuẩn mực kế toán của báo cáo tài chính. Việc thiếu kiểm toán độc lập có thể làm tăng rủi ro thông tin và ảnh hưởng đến quyết định tín dụng.

5.2 Đánh giá tổng quan về tình hình tài chính của Doanh nghiệp:

Đánh giá chất lượng, độ tin cậy thông tin tài chính:

Tình hình tài chính của VIMC Logistics trong giai đoạn từ Q2/2024 đến Q1/2025 cho thấy sự biến động đáng kể. Tổng tài sản của công ty có xu hướng tăng trưởng ổn định từ 212,15 tỷ đồng trong Q2/2024 lên 236,16 tỷ đồng trong Q1/2025, thể hiện sự mở rộng quy mô hoạt động.

Doanh thu có sự tăng trưởng mạnh từ Q3/2024 (41,98 tỷ đồng) lên Q4/2024 (62,29 tỷ đồng), tăng khoảng 48%, sau đó duy trì ở mức cao 60,11 tỷ đồng trong Q1/2025. Tuy nhiên, lợi nhuận sau thuế biến động rất mạnh, từ mức cao nhất 13,88 tỷ đồng trong Q3/2024 xuống mức âm -3,81 tỷ đồng trong Q4/2024, sau đó phục hồi nhẹ lên 1,12 tỷ đồng trong Q1/2025.

Các chỉ số khả năng sinh lời cho thấy xu hướng giảm: ROE từ 7,66% (Q3/2024) xuống 0,63% (Q1/2025), ROA từ 6,10% xuống 0,47%, ROS từ 33,05% xuống 1,86%. Tỷ suất lợi nhuận gộp cũng giảm dần từ 5,43% xuống 3,83%.

Về khả năng thanh toán, công ty duy trì tỷ lệ thanh toán hiện hành tốt (trên 2,9 lần) và tỷ lệ nợ ở mức an toàn (dưới 25%). Vốn chủ sở hữu tăng từ 167,26 tỷ đồng lên 178,45 tỷ đồng, thể hiện sự tích lũy vốn tích cực.

Chart Cơ Cấu Vốn, Cơ Cấu Tài Sản Nợ

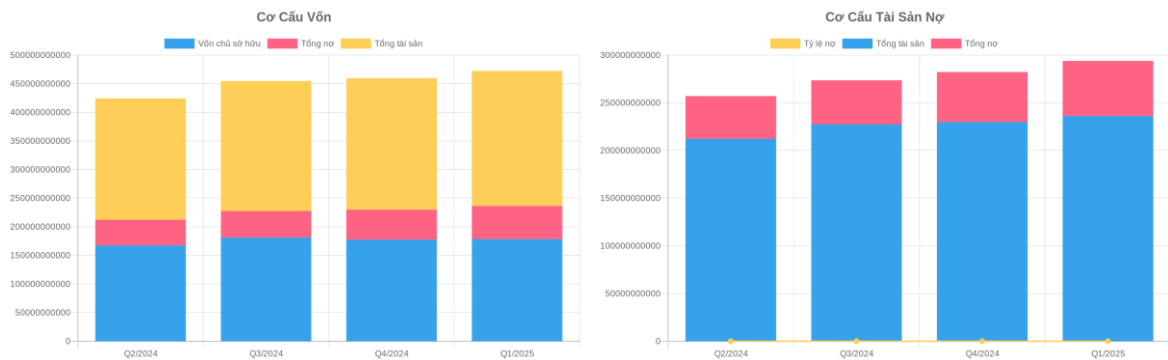
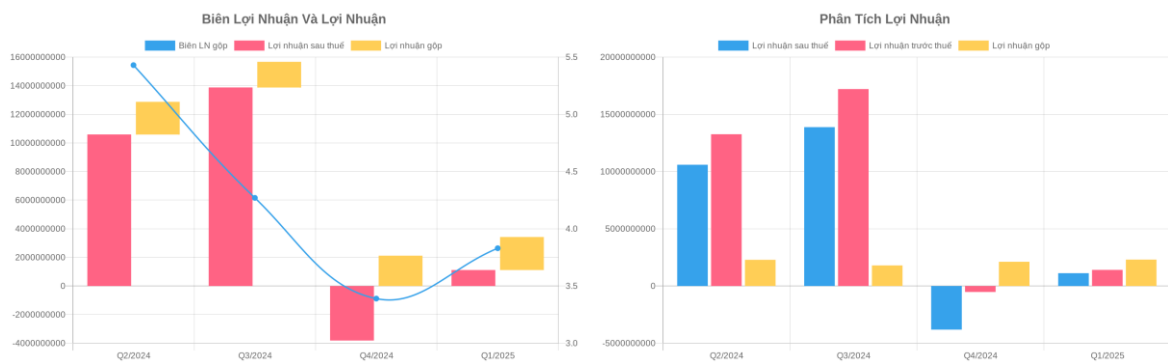
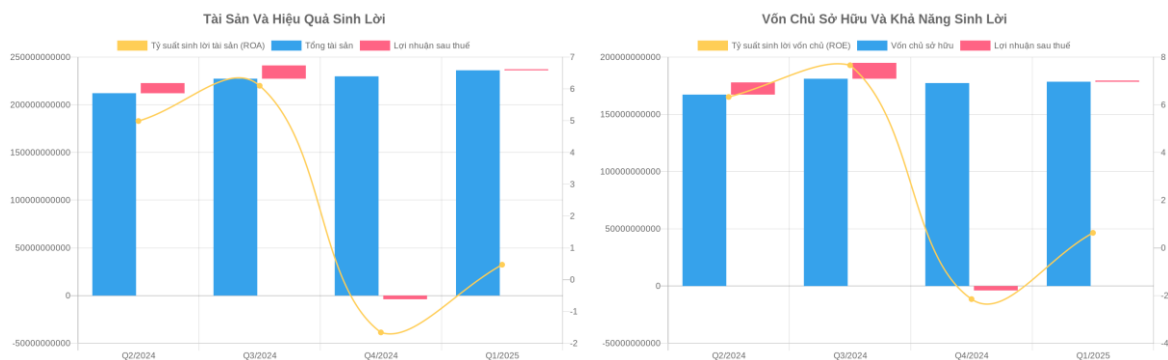


Chart Biên lợi nhuận và lợi nhuận, Phân tích lợi nhuận



Tài sản và hiệu quả sinh lời, Vốn chủ sở hữu và khả năng sinh lời



6. Phân tích Rủi Ro:

VIMC Logistics đối mặt với nhiều rủi ro cần được quản lý chặt chẽ. Rủi ro tài chính chính là sự biến động mạnh về lợi nhuận, đặc biệt là khoản lỗ 3,81 tỷ đồng trong Q4/2024 cần được điều tra kỹ lưỡng để xác định nguyên nhân và đưa ra biện pháp khắc phục. Xu hướng giảm biên lợi nhuận góp cho thấy áp lực cạnh tranh và khó khăn trong kiểm soát chi phí.

Rủi ro quản trị doanh nghiệp xuất hiện từ việc bà Vũ Thị Thanh Nhân - người phụ trách quản trị và được ủy quyền công bố thông tin - từng bị truy nã trong vụ án gây thiệt hại 17 tỷ đồng. Điều này có thể ảnh hưởng đến uy tín và quản trị công ty.

Rủi ro thông tin phát sinh từ việc công ty chưa thực hiện kiểm toán độc lập, làm giảm độ tin cậy của báo cáo tài chính. Rủi ro thị trường bao gồm cạnh tranh gay gắt trong ngành logistics và sự biến động của thương mại quốc tế.

Để giảm thiểu rủi ro, công ty cần: thực hiện kiểm toán độc lập để tăng minh bạch tài chính; điều tra và khắc phục nguyên nhân lỗ trong Q4/2024; tăng cường kiểm soát chi phí và cải thiện hiệu quả hoạt động; xem xét lại cơ cấu quản trị để đảm bảo tính minh bạch và tuân thủ.

7. Kết luận:

Dựa trên phân tích toàn diện, VIMC Logistics là doanh nghiệp có tiềm năng trong ngành logistics nhưng đang trải qua giai đoạn biến động về hiệu quả hoạt động. Công ty có những điểm mạnh như quy mô tài sản tăng trưởng ổn định, khả năng thanh toán ngắn hạn tốt, tỷ lệ nợ thấp và kinh nghiệm lâu năm trong ngành. Đặc biệt, việc có Chủ tịch HĐQT ông Mai Lê Lợi với 10 năm kinh nghiệm chuyên sâu, nhiều giải thưởng trong ngành Logistics và những cống hiến tích cực cho xã hội là một yếu tố tích cực quan trọng cho năng lực quản trị, uy tín và định hướng phát triển bền vững của công ty.

Tuy nhiên, những điểm yếu đáng lo ngại bao gồm sự biến động mạnh về lợi nhuận, xu hướng giảm các chỉ số sinh lời, việc chưa thực hiện kiểm toán độc lập và các vấn đề về quản trị doanh nghiệp. Đặc biệt, khoản lỗ lớn trong Q4/2024 cần được làm rõ nguyên nhân.

Về quyết định tín dụng, khuyến nghị thận trọng khi xem xét cho VIMC Logistics vay vốn. Nếu quyết định cho vay, cần áp dụng các điều kiện nghiêm ngặt như: yêu cầu thực hiện kiểm toán độc lập, giải trình rõ nguyên nhân lỗ Q4/2024, cam kết cải thiện quản trị doanh nghiệp, hạn mức tín dụng phù hợp với khả năng tài chính thực tế và theo dõi chặt chẽ tình hình hoạt động.

Mức độ rủi ro tín dụng được đánh giá ở mức trung bình đến cao, cần có các biện pháp đảm bảo và giám sát chặt chẽ nếu quyết định cấp tín dụng.